

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII "về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới" và Kế hoạch số 12-KH/TW, ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị

VĂN PHÒNG HUYỆN ỦY MŨI THÁP

VĂN BẢN ĐẾN QUA MẠNG

Số: 2937 ngày 14/4/2023

Chuyển:.....

Lưu hồ sơ:.....

-----  
Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới”; Kế hoạch số 12-KH/TW, ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 28-NQ/TW và Kế hoạch số 12-KH/TW); Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết với những nội dung sau:

**I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN**

Trong những năm qua, Tỉnh ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng đã quán triệt và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, toàn diện Nghị quyết số 15-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị đã có nhiều đổi mới và đạt được những kết quả quan trọng. Nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong tuyên truyền, vận động, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng được nâng cao, theo hướng cụ thể, sát thực, tính thuyết phục ngày càng được nâng lên. Bảo đảm thực hiện đúng cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”. Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành quy chế làm việc của Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Đảng đoàn HĐND tỉnh, Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh, Toà án Nhân dân tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh ủy, UBKT Tỉnh ủy ban hành quy chế làm việc mẫu của Đảng ủy, UBKT đảng ủy cấp xã. Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, từng bước khắc phục tình trạng bao biện, làm thay hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của Đảng. Các khâu trong công tác cán bộ được thực hiện đồng bộ, chặt chẽ; chất lượng đội ngũ cán bộ được nâng lên. Công tác kiểm tra, giám sát được đẩy mạnh, góp phần siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Công tác tổng kết thực tiễn, cải cách hành chính, đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng được chú trọng. Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Việc đổi mới

phương thức lãnh đạo gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao năng lực cầm quyền, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, hiệu quả của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị và trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

Tuy nhiên, việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị vẫn còn những hạn chế: Phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng đối với hệ thống chính trị ở một số địa phương, cơ sở chuyển biến chậm; ban hành quy chế làm việc còn chưa bao quát hết các lĩnh vực; trong lãnh đạo đối với hoạt động của hệ thống chính trị còn biểu hiện thiếu sâu sát, chưa toàn diện. Phân cấp, phân quyền chưa mạnh; việc cụ thể hóa văn bản của cấp trên vào tình hình thực tiễn ở một số nơi, nhất là cơ sở có việc còn lúng túng, có nội dung còn chung chung; chưa chủ động thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền trong giải quyết công việc theo quy định. Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa chú trọng công tác kiểm tra, giám sát; chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm kiểm tra, giám sát của các cơ quan tham mưu, giúp việc. Công tác tuyên truyền, vận động của một số cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chậm đổi mới, tính thuyết phục chưa cao. Có nơi chưa phát huy tốt vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Cải cách hành chính, đổi mới phong cách, lề lối làm việc của một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Thực hiện quy chế làm việc có nơi chưa nghiêm.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế nêu trên là do: Nhận thức của một số cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị chưa đầy đủ, sâu sắc, thiếu thống nhất, đồng bộ trong quá trình tổ chức thực hiện. Năng lực cụ thể hoá và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng có nơi còn hạn chế, hiệu quả chưa cao. Một số cán bộ, đảng viên thiếu gương mẫu, năng lực, phẩm chất, uy tín hạn chế, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước ảnh hưởng đến niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

## II- MỤC TIÊU

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Kế hoạch số 12-KH/TW của Bộ Chính trị phù hợp với điều kiện thực tiễn gắn với tiếp tục thực hiện các nghị quyết, kế hoạch, kết luận của Tỉnh ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo toàn diện của Đảng trong giai đoạn mới. Giữ vững nguyên tắc của Đảng, đồng thời phát huy sự chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị.

2. Nâng cao năng lực cụ thể hóa, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng phù hợp với yêu cầu phát triển của tỉnh, của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; tạo chuyển biến thực sự, đạt kết quả cao trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng ở các cấp. Đề cao trách nhiệm của tập thể, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gắn với kiểm soát quyền lực chặt chẽ.

3. Xây dựng phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng, thực sự khoa học, dân chủ, sát với thực tiễn; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng thông suốt từ tỉnh đến cơ sở.

### III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

#### 1. Đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao chủ trương, đường lối của Đảng

- Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản của Đảng theo hướng đồng bộ, toàn diện; kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội dung ngắn gọn, cụ thể, dễ hiểu, dễ thực hiện; lựa chọn những vấn đề mang tính chiến lược, trọng tâm, trọng điểm để xây dựng các nghị quyết chuyên đề, đề án phù hợp với định hướng phát triển và tình hình thực tiễn của tỉnh, xác định rõ trách nhiệm, bảo đảm nguồn lực để triển khai thực hiện. Đối với những văn bản quan trọng, tác động sâu rộng, trước khi ban hành cần lấy ý kiến của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Thực hiện nghiêm quy định về ban hành văn bản của Đảng; khắc phục tình trạng ban hành văn bản nội dung chung chung, dàn trải, thiếu tính khả thi.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng bảo đảm đồng bộ, thống nhất; đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả việc tổ chức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nghiên cứu, học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng; xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương; rà soát, hoàn thiện, ban hành các quy định, quy chế, quy trình, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị ở địa phương; tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện; đổi mới cách thức thông tin, báo cáo kết quả thực hiện của địa phương, đơn vị. Cấp ủy, tổ chức đảng thường xuyên lãnh đạo, định hướng, cho chủ trương đối với những vấn đề lớn, mới, phức tạp, nhạy cảm trong quá trình tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng hoặc cho chủ trương thí điểm một số nội dung cần thiết.

- Nâng cao chất lượng tham mưu văn bản của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng, nhất là trong tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch, nghị quyết chuyên đề, đề án của Tỉnh ủy và hướng dẫn, đôn đốc, kiểm

tra, giám sát việc thực hiện. Tiếp tục đổi mới, phát huy vai trò của Văn phòng Tỉnh ủy trong thẩm tra, thẩm định văn bản trình Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo Hướng dẫn số 07-HD/VPTW, ngày 22/12/2022 của Văn phòng Trung ương Đảng.

- Lãnh đạo các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện tốt các nội dung sau:

*Đối với Hội đồng nhân dân tỉnh:* Kịp thời cụ thể hoá chủ trương, đường lối của Đảng bảo đảm đồng bộ với chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp theo quy định. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, nhất là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách; nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết và thực hiện tốt chức năng giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân đã ban hành; phát huy dân chủ, chuyên nghiệp, khoa học, bảo đảm Hội đồng nhân dân thực sự là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân.

*Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh:* Xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch, hiệu quả; tăng cường quản lý, xây dựng quy hoạch, kế hoạch đồng bộ, thống nhất. Tiếp tục đổi mới tổ chức và công tác quản lý, điều hành của UBND, các cơ quan thuộc UBND; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, làm rõ hơn nữa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng tổ chức, cá nhân trong bộ máy hành chính; cải cách hành chính đi đôi với nâng cao năng lực thực thi và tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực.

*Đối với các cơ quan tư pháp tỉnh:* Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp, trong đó xác định nâng cao chất lượng hoạt động của tòa án nhân dân hai cấp là trọng tâm trong công tác cải cách tư pháp theo tinh thần của Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Thực hiện hoạt động điều tra, truy tố, xét xử các vụ án bảo đảm kịp thời, nghiêm minh, không để xảy ra oan sai, không bỏ lọt tội phạm. Thực hiện hiệu quả quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Tăng cường tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng tranh tụng, kỹ năng của Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân và Kiểm sát viên. Lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, kiện toàn, xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan tư pháp, cơ quan hỗ trợ tư pháp, nhất là cán bộ có chức danh tư pháp bảo đảm về tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất, đạo đức, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp.

*Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh:* Lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, sát quần chúng. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; các phong trào thi đua, các cuộc vận động, hoạt động giám sát, phản biện xã hội; tích cực tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng và chỉnh đốn tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa Đảng với Nhân dân.

## **2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động**

- Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương theo Kế hoạch số 133-KH/TU, ngày 08/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Tăng cường chỉ đạo, định hướng các hoạt động tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bảo đảm thiết thực, bám sát sự kiện và nhiệm vụ chính trị của tỉnh; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động hướng trọng tâm về cơ sở phù hợp với từng đối tượng và nhận thức của đồng bào các dân tộc, tăng cường sự đồng thuận, hưởng ứng tham gia của Nhân dân, góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương. Chú trọng tiếp thu ý kiến góp ý, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong xây dựng, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn. Nâng cao chất lượng tuyên truyền, học tập, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang, cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội; duy trì thường xuyên các chuyên trang, chuyên mục trên Báo Lai Châu, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh. Đổi mới, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động báo chí. Phát huy vai trò và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ báo cáo viên các cấp, tuyên truyền viên cơ sở, các đội thông tin lưu động, chiếu bóng vùng cao, tuyên truyền miệng; thường xuyên duy trì việc tổ chức hội nghị báo cáo viên, thông tin thời sự. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tuyên truyền; kịp thời phát hiện và xử lý những đối tượng lợi dụng việc tuyên truyền nghị quyết để chống phá Đảng, Nhà nước và khối đoàn kết các dân tộc.

- Nâng cao trách nhiệm, tính tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên trong thực hiện và vận động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc tạo sức

manh tổng hợp, thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng các cấp. Kịp thời biểu dương, nhân rộng, tôn vinh những mô hình hay, cách làm sáng tạo, tấm gương tiêu biểu, nhân tố mới, điển hình tiên tiến từng bước lan tỏa, tạo chuyển biến tích cực trong xã hội. Chú trọng định hướng chính trị, tư tưởng; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị; tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

- Thực hiện tốt quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân chủ ở cơ sở và Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của các cơ quan nhà nước với phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, lấy quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân làm trung tâm trong thực hiện quy chế và pháp luật về dân chủ ở cơ sở.

### **3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ**

#### **3.1. Về tổ chức bộ máy**

- Thực hiện nghiêm túc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các loại hình tổ chức cơ sở đảng phù hợp với thực tiễn. Đẩy mạnh phát triển tổ chức cơ sở đảng, nhất là trong khu vực ngoài nhà nước, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; duy trì bền vững chi bộ thôn, bản, tổ dân phố. Tiếp tục rà soát, sắp xếp hợp lý tổ chức cơ sở đảng bảo đảm yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và xây dựng Đảng; kết thúc việc thực hiện mô hình đảng bộ cơ sở cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc cấp ủy cấp huyện, sắp xếp lại theo mô hình chung của hệ thống chính trị.

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong chấp hành, thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng liên quan đến tổ chức bộ máy; tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, xã, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của từng cơ quan, tổ chức; khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo, bỏ sót hoặc không rõ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý. Tiếp tục thực hiện phân cấp, phân quyền hợp lý, rõ ràng giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm. Khắc phục tình trạng cấp dưới hỏi cấp trên việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Thực hiện nghiêm túc cơ chế bảo đảm kiểm soát quyền lực trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, nhất là trong các cơ quan quản lý nhà nước, những lĩnh vực quan trọng, nhạy cảm, dễ lạm dụng quyền lực (sau khi có quy định, hướng dẫn của Trung ương).

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị và tinh giản biên chế theo Kế hoạch số 82-KH/TU, ngày 27/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch số 130-KH/TU, ngày 29/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý biên chế cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng giai đoạn 2022-2026. Hoàn thành việc xây dựng, triển khai áp dụng vị trí việc làm để xác định biên chế, chỉ tiêu nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, tuyển dụng, bố trí, sử dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hằng năm (sau khi Trung ương ban hành danh mục vị trí việc làm).

### **3.2. Về công tác cán bộ**

- Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị. Đảng trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, xem xét, phân công, giới thiệu cán bộ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và thông qua đội ngũ cán bộ để lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Các cấp ủy, tổ chức đảng chú trọng lựa chọn, bố trí cán bộ đủ tiêu chuẩn để bầu vào cấp ủy, chức danh lãnh đạo của các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp; lãnh đạo việc bầu cử, bổ nhiệm theo quy định của pháp luật, điều lệ của các tổ chức.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định, kết luận, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về lựa chọn, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; quy định của Đảng về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; cơ chế tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cán bộ, nhất là trong đánh giá, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

- Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch số 161-KH/TU, ngày 13/9/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 15/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý người dân tộc thiểu số và cán bộ chủ chốt cấp xã giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và các quy định liên quan đến công tác cán bộ như tiêu chuẩn chức danh, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, chế độ, chính sách; tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý cán bộ.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, tuyển dụng nguồn nhân lực có chất lượng cao vào làm việc trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở; thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp trong Kế hoạch số 87-KH/TU, ngày 20/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; thực hiện nghiêm túc các quy định, hướng dẫn của Trung ương về việc liên thông cán bộ từ cấp xã tới cấp huyện, cấp tỉnh (sau khi có quy định, hướng dẫn của Trung ương). Khuyến khích cán bộ từ chức khi có khuyết điểm; kịp thời thay thế cán bộ bị kỷ luật, cán bộ năng lực hạn chế, uy tín giảm sút mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm; kiên trì thực hiện “có vào, có ra, có lên, có xuống” trong công tác cán bộ. Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm kết luận của Bộ Chính trị, của tỉnh về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ sau khi bị kỷ luật, góp phần bảo đảm kỷ cương, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên, Nhân dân đối với Đảng.

- Khắc phục hạn chế, yếu kém, hình thức trong đánh giá cán bộ. Đánh giá cán bộ phải toàn diện, chặt chẽ, thực chất, khách quan, nhiều chiều cùng với phẩm chất, bản lĩnh chính trị, ý thức, trách nhiệm, uy tín trong tập thể, trong Nhân dân, phải đặc biệt chú trọng kỹ năng công tác, chất lượng, hiệu quả công việc được giao, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Thường xuyên cảnh báo, nhắc nhở giúp cán bộ nhận diện nguy cơ, không mắc sai lầm, kịp thời khắc phục khuyết điểm. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu khi đề cấp phó, cán bộ dưới quyền trực tiếp tiêu cực, tham nhũng. Thực hiện nghiêm quy định của Đảng về việc lấy phiếu tín nhiệm trong lãnh đạo cấp ủy, các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, minh bạch. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm là cơ sở quan trọng cho việc đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ. Phát huy vai trò của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ các cấp.

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng có đủ bản lĩnh, phẩm chất, trình độ, năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ của Đảng trong tình hình mới.

#### **4. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 14-CT/TU, ngày 06/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng bộ tỉnh. Tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Cấp ủy, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt, cấp ủy viên



và cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý phải thường xuyên tự kiểm tra, kịp thời phát hiện những hạn chế, khuyết điểm để chủ động khắc phục, chấn chỉnh không để dẫn đến vi phạm. Ủy ban kiểm tra cấp trên thường xuyên, kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra cấp dưới trong công tác kiểm tra, giám sát, nhất là trong xử lý các vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, dễ xảy ra vi phạm, các vụ việc về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm"; kịp thời xử lý kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" ngay tại cơ sở, chi bộ. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong việc tham mưu và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động thuộc lĩnh vực được giao. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với giám sát của Hội đồng nhân dân, công tác thanh tra, kiểm toán, điều tra của Nhà nước. Thực hiện có hiệu quả các quy chế phối hợp về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 118-KH/TU, ngày 09/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030. Chú trọng kiểm tra, giám sát việc cụ thể hoá chủ trương, đường lối của Đảng; tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp; thực hiện kết luận kiểm tra của cấp uỷ, tổ chức đảng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong công tác cán bộ và vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Đổi mới phương pháp kiểm tra, giám sát bảo đảm nguyên tắc, quy trình, thủ tục, nâng cao kỹ năng kiểm tra, giám sát, bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, thống nhất, thận trọng, chặt chẽ. Thực hiện kiểm tra, giám sát theo phương châm "giám sát phải mở rộng", "kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm"; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên từ sớm, từ xa, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm lớn. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những nơi dễ xảy ra vi phạm, nơi có nhiều bức xúc, dư luận quan tâm, các lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm. Chú trọng kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, nhất là kiểm tra dấu hiệu suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội. Xử lý kỷ luật nghiêm minh, kịp thời, đồng bộ các tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm.

- Khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp, hình thức, kém hiệu quả trong các hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán. Tăng cường kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp theo hướng liêm chính, chuyên nghiệp hơn, có bản lĩnh, dũng khí đấu tranh, gương mẫu, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, tận tụy, trách nhiệm. Thực hiện luân chuyển cán bộ kiểm tra các cấp để đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát cho cấp ủy viên và cán bộ kiểm tra các cấp.

### **5. Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên**

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp về việc nêu gương thực sự trở thành một nội dung quan trọng trong phương thức lãnh đạo của Đảng, việc tự giác nêu gương phải trở thành một chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục phát huy vai trò, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần lan tỏa trong xã hội những hành động tốt, tấm gương tiêu biểu của cán bộ, đảng viên.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đảng viên theo Chương trình hành động số 24-CTr/TU, ngày 17/10/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; phát huy vai trò của chi bộ thực sự là nơi lãnh đạo, giáo dục, quản lý, giám sát và rèn luyện đội ngũ đảng viên. Nêu cao tinh thần tự giác, tự kiểm tra, tự phê bình và phê bình trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, tuân thủ pháp luật, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức; kịp thời phát hiện và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đồng thời, nêu cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc vận động gia đình, người thân xây dựng lối sống gương mẫu.

- Cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị phải gương mẫu, nói đi đôi với làm, thực hiện nghiêm Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, phục tùng tuyệt đối sự phân công của Đảng; đổi mới, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, dám chịu trách nhiệm và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung; giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân; học tập, rèn luyện, nâng cao năng lực, phẩm chất, lối sống; giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

- Tiếp tục nghiên cứu, bổ sung hoàn thiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện; kịp thời khen thưởng tập thể, cá nhân đảng viên tiêu biểu, gương mẫu.

Phát hiện, chấn chỉnh hành vi thiếu gương mẫu của cán bộ, đảng viên; thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng bảo đảm theo đúng Hướng dẫn số 02-HD/TU, ngày 06/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên sai phạm.

### **6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng**

- Đổi mới phong cách, phương pháp công tác, lề lối làm việc bảo đảm khoa học, dân chủ, sâu sát, cụ thể. Thường xuyên cập nhật, bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, quy định chặt chẽ nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ, quy trình công tác, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp ủy, tổ chức đảng trong triển khai thực hiện nhiệm vụ; khắc phục tình trạng bao biện làm thay, áp đặt hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của Đảng.

- Thực hiện nghiêm các quy định về ban hành văn bản của Đảng bảo đảm khoa học, thực tiễn, hệ thống, chặt chẽ. Rà soát, phát hiện, khắc phục những nội dung chồng chéo, mâu thuẫn trong các văn bản của Đảng đã ban hành, hủy bỏ những văn bản không còn phù hợp. Tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung, cách thức tổ chức hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng theo hướng mở rộng đối tượng tham gia, hình thức linh hoạt, phù hợp, tăng cường hội nghị chuyên đề trên từng lĩnh vực. Lựa chọn nội dung để biên soạn tài liệu quán triệt, học tập, tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và từng đối tượng. Khuyến khích việc biên soạn tài liệu và thực hiện quán triệt, học tập, tuyên truyền bằng tiếng dân tộc thiểu số. Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng. Sử dụng hài hòa hình thức trực tuyến với trực tiếp và tuyên truyền miệng; phát huy vai trò của cấp ủy trong việc tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng tại cấp mình.

- Nâng cao hiệu quả việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng bảo đảm thực chất, hiệu quả. Tập trung làm tốt 3 khâu: Học tập, làm theo và nêu gương của cán bộ, đảng viên; đưa việc học tập và làm theo Bác trở thành nhu cầu tự thân, việc làm thường xuyên, ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện, văn hóa tự phê bình và phê bình của mọi cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị. Thực hiện thành công nhiệm vụ đột phá của tình giai đoạn 2021-2025: “Thực hiện nghiêm trách nhiệm nêu gương, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, nâng cao ý chí tự

lực, tự cường, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đưa Lai Châu phát triển nhanh và bền vững”. Giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, toàn diện, công tâm, công khai, minh bạch, chính xác, chống cục bộ, địa phương, bè phái.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 20/5/2022 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 25/02/2022 của Tỉnh ủy về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 62-KH/TU, ngày 28/12/2021 của Tỉnh ủy về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Tỉnh ủy giai đoạn 2021-2025. Tiếp nhận các phần mềm hệ thống thông tin chuyên ngành từ các cơ quan Trung ương đưa vào ứng dụng, phục vụ khai thác, sử dụng có hiệu quả các hoạt động của Tỉnh ủy, cấp ủy các cấp. Mở rộng hình thức họp trực tiếp kết hợp với trực tuyến; giảm hội họp không cần thiết. Thường xuyên rà soát, bổ sung, nâng cấp trang thiết bị cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện tốt việc cập nhật và khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu tổ chức cơ sở đảng, đảng viên phục vụ công tác quản lý đảng viên và nghiệp vụ công tác đảng viên bảo đảm đồng bộ, liên thông; triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu văn kiện của Đảng, kết nối với Trung ương và cơ sở. Áp dụng tiêu chí, chỉ số của Trung ương về đánh giá hiệu quả, chất lượng hoạt động của các cơ quan, tổ chức như quản trị công, cải cách hành chính, chỉ số hài lòng của cán bộ, đảng viên, người dân, làm cơ sở để nâng cao chất lượng, cải tiến phong cách, lề lối làm việc, cải cách hành chính.

- Tiếp tục đổi mới công tác thông tin, báo cáo trong Đảng, bảo đảm nhanh, chính xác, kịp thời; thực hiện nghiêm túc Quy định số 75-QĐ/TW, ngày 8/3/2017 của Ban Bí thư về chế độ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

#### **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kế hoạch số 12-KH/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; hàng năm đánh giá kết quả thực hiện gắn với đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ tỉnh.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW và Chương trình hành động này; bổ sung vào Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp (hoàn

*thành trong quý II/2023*). Tăng cường kiểm tra, giám sát, tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động gắn với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh rà soát, hoàn thiện, ban hành các quy định, quy chế, quy trình, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị ở địa phương.

**3.** Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, ban đảng tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy, theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện (*theo Phụ lục công việc kèm theo Chương trình hành động*).

**4.** Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kế hoạch số 12-KH/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; định kỳ tham mưu báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của Trung ương.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW (b/c),
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M TỈNH ỦY**  
**PHÓ BÍ THƯ**



**Lê Văn Lương**



## PHỤ LỤC CÔNG VIỆC

(Kèm theo Chương trình hành động số 30-CTr/TU, ngày 12/4/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I ĐẢNG ĐOÀN HĐND TỈNH</b>				
1	Sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Đảng đoàn HĐND tỉnh	Đảng đoàn HĐND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có văn bản của Trung ương hoặc khi cần thiết
<b>II BAN CÁNSỰ ĐẢNG UBND TỈNH</b>				
1	Sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có văn bản của Trung ương hoặc khi cần thiết
2	Sửa đổi, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có văn bản của Trung ương
3	Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổng kết việc thực hiện Kết luận số 86-KL/TW, ngày 24/01/2014 của Bộ Chính trị về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ. Xây dựng và triển khai có hiệu quả Chiến lược thu hút, trọng dụng nhân tài	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Hoàn thành trong năm 2024 (sau khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương)
4	Sửa đổi các quy định liên quan đến chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có văn bản của Trung ương
5	Tham mưu Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Sau khi có văn bản của Trung ương
<b>III BAN TỔ CHỨC TỈNH ỦY THAM MƯU BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY</b>				
1	Báo cáo kết quả thực hiện Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25/7/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Hoàn thành trong tháng 3/2023

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Cụ thể hóa Thông báo số 20-TB/TW, ngày 08/9/2022 của Bộ Chính trị về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý sau khi bị kỷ luật; Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 20/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn Điểm 3, Thông báo số 20-TB/TW của Bộ Chính trị	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc	Hoàn thành trong tháng 4/2023
3	Sơ kết Quy định số 164-QĐ/TW, ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Hoàn thành trong tháng 4/2023
4	Hoàn thành việc sắp xếp mô hình tổ chức cơ sở đảng thuộc cấp ủy cấp huyện theo mô hình chung của hệ thống chính trị (thực hiện theo Công văn số 4695-CV/BTCTW, ngày 10/02/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về việc kết thúc thực hiện Hướng dẫn số 38-HD/BTCTW, ngày 09/3/2010 của Ban Tổ chức Trung ương)	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Hoàn thành trong tháng 4/2023
5	Sơ kết 02 năm thực hiện Quy định số 01-QĐ/TU, ngày 03/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chỉ định tăng thêm và nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của cấp ủy viên là cán bộ Đoàn Biên phòng tham gia cấp ủy cấp huyện, cấp xã biên giới	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh; các Huyện ủy: Phong Thổ, Mường Tè, Sìn Hồ, Nậm Nhùn	Hoàn thành trong tháng 6/2023
6	Báo cáo kết quả thi hành Điều lệ Đảng	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Hoàn thành trong tháng 6/2023
7	Bổ sung nội dung thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng vào Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIV Đảng bộ tỉnh	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, ban đảng tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Hoàn thành trong quý II/2023

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
8	Sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng, Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về “trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp” và Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về “một số việc cần làm ngay để tăng cường trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên”	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Hoàn thành trong năm 2024
9	Sửa đổi, bổ sung Quy định số 16-QĐ/TU, ngày 01/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh	Sau khi có Quy định mới của Trung ương
10	Sửa đổi, bổ sung Quy định số 22-QĐ/TU, ngày 22/11/2019 về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc	Sau khi có Quy định mới của Trung ương
11	Ban hành Bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở theo Kết luận số 35-KL/TW của Bộ Chính trị	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Sau khi có văn bản của Trung ương
12	Tổng kết các quy định về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức đảng, mối quan hệ công tác của cấp ủy đảng đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Sau khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương



STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
13	Tổng kết thực hiện Quy định về bầu cử trong Đảng	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Sau khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương
<b>IV VĂN PHÒNG TỈNH ỦY THAM MƯU BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY</b>				
1	Sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của Tỉnh ủy khóa XIV, nhiệm kỳ 2020-2025	Văn phòng Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh	Hoàn thành trong năm 2023
2	Tham mưu triển khai thực hiện quy định, quy trình về ban hành văn bản; quy định về việc sơ kết, tổng kết nghị quyết, chủ trương của Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Hoàn thành trong năm 2024 (sau khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương)
3	Triển khai thực hiện Kế hoạch số 62-KH/TU, ngày 28/12/2021 của Tỉnh ủy về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Tỉnh ủy giai đoạn 2021-2025	Văn phòng Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Năm 2021-2025
4	Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin theo kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin và truyền thông nhất trong các cơ quan Đảng	Văn phòng Tỉnh ủy	Các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các ban đảng tỉnh; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Năm 2021-2025
5	Tiếp nhận các phần mềm hệ thống thông tin chuyên ngành từ các cơ quan Trung ương	Văn phòng Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Năm 2023 - 2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
6	Tổng kết thực hiện Quy định số 10-QĐ/TW, ngày 12/12/2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Văn phòng Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Sau khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương
7	Tổng kết việc thực hiện Quy định số 42-QĐ/TW, ngày 03/10/2016 của Ban Bí thư về nhiệm vụ và quan hệ công tác của thường trực tỉnh ủy, thành ủy	Văn phòng Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Sau khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương
8	Tổng kết thực hiện hiện Kết luận số 82-KL/TW, ngày 16/8/2010 của Bộ Chính trị về cải cách thủ tục hành chính trong Đảng, đổi mới lề lối, tác phong công tác trong các cơ quan lãnh đạo của Đảng và cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy, tổ chức đảng các cấp	Văn phòng Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Sau khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương
<b>V</b>	<b>ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ỦY THAM MƯU BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY</b>			
1	Tổng kết Quy chế chất vấn trong Đảng (ban hành kèm theo Quyết định số 158-QĐ/TW, ngày 12/5/2008 của Bộ Chính trị)	UBKT Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh	Hoàn thành trong năm 2023 (sau khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương)
2	Xây dựng cơ chế phối hợp hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị	UBKT Tỉnh ủy	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Hoàn thành trong năm 2024 (sau khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương)
3	Xây dựng Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra Đảng	UBKT Tỉnh ủy	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Hoàn thành trong năm 2024 (sau khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>VI</b>	<b>BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY THAM MUỖ BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY</b>			
1	Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kế hoạch số 12-KH/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, ban đảng tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Thường xuyên
2	Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị khoá XI về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, Trường Chính trị; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh	Hoàn thành trong năm 2025 (sau khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương)
<b>VII</b>	<b>BAN DÂN VẬN TỈNH ỦY THAM MUỖ BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY</b>			
1	Tổng kết việc thực hiện Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) ban hành Quy định về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng chính quyền	Ban Dân vận Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thành ủy, các đảng ủy trực thuộc tỉnh	Hoàn thành trong năm 2023 (sau khi có văn bản chỉ đạo của Trung ương)
2	Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị, góp phần mở rộng dân chủ cơ sở, tạo sự đồng thuận của nhân dân trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng	Ban Dân vận Tỉnh ủy	Các ban đảng tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; các huyện ủy, thành ủy, các đảng ủy trực thuộc tỉnh và các sở, ngành liên quan	Hoàn thành trong năm 2024 (sau khi có hướng dẫn của Trung ương)